

Số: 120/KL-TTr

Thanh Trị, ngày 22 tháng 7 năm 2024

### KẾT LUẬN THANH TRÁ

**Việc thực hiện các quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng tài chính, ngân sách nhà nước trong thực hiện các dự án, công trình và các chương trình mục tiêu tại phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn huyện Thanh Trị, tỉnh Sóc Trăng**

Thực hiện Quyết định thanh tra số 78/QĐ-TTr ngày 17/5/2024 của Chánh Thanh tra huyện Thanh Trị thanh tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng tài chính, ngân sách nhà nước trong thực hiện các dự án, công trình và các chương trình mục tiêu tại phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn huyện Thanh Trị, tỉnh Sóc Trăng. Từ ngày 31/5/2024 đến ngày 09/7/2024, Đoàn thanh tra đã tiến hành thanh tra tại phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn huyện

Xét Báo cáo kết quả thanh tra số 98/BC-ĐTTr ngày 15/7/2024 của Trưởng Đoàn thanh tra, Chánh Thanh tra huyện Thanh Trị kết luận như sau:

#### I. KHÁI QUÁT ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn huyện là cơ quan tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân huyện thực hiện chức năng quản lý nhà nước về Nông nghiệp; thủy lợi; thủy sản; phòng, chống thiên tai; chất lượng, an toàn thực phẩm nông sản, thủy sản; phát triển nông thôn; phát triển kinh tế hộ; kinh tế trang trại nông thôn; kinh tế hợp tác xã nông, ngư nghiệp gắn với ngành nghề, làng nghề ở nông thôn; tổ chức thực hiện công tác phát triển sản xuất nông, ngư nghiệp; sản xuất nông nghiệp hữu cơ, ứng dụng công nghệ cao; chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi; công tác phòng, chống thiên tai, sâu bệnh, dịch bệnh trên địa bàn huyện; phối hợp cơ quan hữu quan tổ chức bảo vệ đê điều, các công trình thủy lợi vừa và nhỏ, công trình nuôi trồng thủy sản, công trình cấp, thoát nước nông thôn, công trình phòng, chống thiên tai; quản lý mạng lưới thủy nông trên địa bàn huyện theo quy định của pháp luật... và thực hiện các nhiệm vụ khác do Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện giao.

Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn huyện có tổng số 09 công chức, viên chức, trong đó: công chức công tác tại phòng là 08 công chức (01 Trưởng phòng; 02 Phó trưởng phòng; 05 công chức) và 01 viên chức lãnh đạo công tác tại Cơ sở sản xuất cung ứng cá và lúa giống. Trình độ chuyên môn: 08 đại học và 01 thạc sĩ. Theo Đề án vị trí việc làm phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn huyện không có chức danh kế toán.

## II. KẾT QUẢ KIỂM TRA, XÁC MINH

Qua xem xét Báo cáo số 32/BC-NN ngày 27/5/2024 của phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn huyện và kết quả kiểm tra, ghi nhận như sau:

Nội dung	Năm 2022	Năm 2023
<b>I. Tổng dự toán được giao trong năm</b>	<b>32.617.215.000</b>	<b>40.517.593.000</b>
<b>II. Tổng chi</b>	<b>29.086.394.000</b>	<b>38.911.015.500</b>
<b>III. Tồn ( I-II ):</b>	<b>3.530.821.000</b>	<b>1.606.577.500</b>
- Chuyển nguồn sang năm sau	3.097.565.000	1.501.434.500
- Huỷ dự toán	433.256.000	105.143.000

### 1.1. Kinh phí sự nghiệp

#### 1.1.1. Kinh phí sự nghiệp Nông - Lâm - Thủy

Năm 2022 – 2023, tổng dự toán được giao 2.430.000.000 đồng, tổng chi 2.429.996.000 đồng, huỷ dự toán 4.000 đồng. Qua kiểm tra hồ sơ, chứng từ thanh quyết toán trong 02 năm đơn vị thực hiện đảm bảo theo quy định.

Tuy nhiên, năm 2022 có 01 phiếu chi vượt định mức tiền nước uống tổ chức hội nghị so với quy định, số tiền 690.000 đồng và năm 2023 có 01 phiếu chi sai niên độ năm ngân sách, số tiền 7.950.000 đồng.

#### 1.1.2. Kinh phí tuần tra cơ động phòng chống dịch bệnh trên đàn gia súc, gia cầm

Năm 2022 – 2023, tổng dự toán được giao 38.200.000 đồng, tổng chi 38.200.000 đồng. Qua kiểm tra hồ sơ, chứng từ thanh quyết toán năm 2022-2023 đơn vị thực hiện đảm bảo theo quy định, hồ sơ, chứng từ chi đúng nội dung, định mức theo quyết định và dự toán được giao.

#### 1.1.3. Kinh phí vệ sinh, tiêu độc khử trùng môi trường

Năm 2022 – 2023, tổng dự toán được giao 104.000.000 đồng, tổng chi 104.000.000 đồng. Qua kiểm tra hồ sơ, chứng từ thanh quyết toán trong 02 năm đơn vị thực hiện đảm bảo theo quy định, hồ sơ, chứng từ chi đúng nội dung, định mức theo quyết định và dự toán được giao.

#### 1.1.4. Kinh phí chuyển đổi phần mềm MiSa

Trong 02 năm 2022 – 2023, đơn vị được cấp kinh phí với tổng số tiền 5.950.000 đồng, tổng chi 5.950.000 đồng. Qua kiểm tra hồ sơ, chứng từ thanh quyết toán đơn vị thực hiện đảm bảo theo quy định, hồ sơ, chứng từ chi đúng nội dung, định mức theo quyết định và dự toán được giao.

**1.1.5. Kinh phí bảo vệ đất trồng lúa theo Nghị định số 35/2015/NĐ-CP ngày 13/4/2015 của Chính phủ về quản lý, sử dụng đất trồng lúa (viết tắt Nghị định số 35/2015/NĐ-CP) và kinh phí thực hiện hỗ trợ sản phẩm, dịch vụ công ích thủy lợi**

- Kinh phí bảo vệ đất trồng lúa theo Nghị định số 35/2015/NĐ-CP: Năm 2022 và 2023 tổng dự toán được giao 44.368.000.000 đồng, tổng chi 44.049.869.000 đồng, huỷ dự toán 318.131.000 đồng.

- Kinh phí thực hiện hỗ trợ sản phẩm, dịch vụ công ích thủy lợi: Năm 2022 và 2023 tổng dự toán được giao 12.120.000.000 đồng, tổng chi 11.939.738.000 đồng, huỷ dự toán 180.262.000 đồng.

Theo báo cáo của phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn huyện năm 2022-2023 đơn vị được Chủ tịch UBND huyện giao làm chủ đầu tư tổng số 58 công trình, thanh quyết toán với tổng số tiền 55.989.607.000 đồng. Qua kiểm tra hồ sơ chứng từ đơn vị lập thủ tục thanh quyết toán đảm bảo theo trình tự, thủ tục từ khâu lập dự toán, thẩm tra, phê duyệt dự toán, chỉ định đơn vị thực hiện thi công, nghiệm thu, thanh quyết toán, .... Tuy nhiên, qua kết quả xác minh chi phí ban quản lý dự án xây dựng công trình (nội dung thuê mướn vỏ, máy đi khảo sát, kiểm tra, nghiệm thu công trình) đơn vị đã chi chưa đúng quy định về quản lý dự án đầu tư, sai nguyên tắc tài chính số tiền 228.000.000 đồng.

Mặt khác, phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn huyện được Chủ tịch UBND huyện giao làm chủ đầu tư, trực tiếp quản lý dự án công trình xây dựng tuy nhiên việc sử dụng chuyên môn tham gia quản lý dự án, công trình là chưa phù hợp điều kiện, năng lực, chuyên môn, nghiệp vụ theo quy định tại Điều 23 Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng (viết tắt Nghị định số 15/2021/NĐ-CP).

**1.1.6. Kinh phí đào tạo cán bộ Hợp tác xã**

Năm 2022 – 2023, tổng dự toán được giao số tiền 600.000.000 đồng, tổng chi số tiền 300.000.000 đồng. Qua kiểm tra hồ sơ, chứng từ thanh quyết toán năm 2022-2023 đơn vị thực hiện đảm bảo theo quy định, hồ sơ, chứng từ chi đúng nội dung, định mức theo quyết định và dự toán được giao.

**1.1.7. Kinh phí Ban chỉ đạo tái cơ cấu ngành nông nghiệp**

Năm 2022 – 2023, tổng dự toán được giao 40.000.000 đồng, tổng chi 40.000.000 đồng. Qua kiểm tra hồ sơ, chứng từ thanh quyết toán nội dung này đơn vị thực hiện đảm bảo theo quy định.

Tuy nhiên, có 02 phiếu chi vượt định mức tiền nước uống số tiền 870.000 đồng và 01 phiếu chi không đúng nội dung theo quyết định giao dự toán với số tiền 840.000 đồng.

**1.2. Kinh phí Chương trình mục tiêu Quốc gia xây dựng Nông thôn mới**

- Kinh phí ban chỉ đạo các Chương trình mục tiêu Quốc gia xây dựng Nông thôn mới: Năm 2022 – 2023, tổng dự toán được giao 241.350.000 đồng, tổng chi



241.350.000 đồng. Qua kiểm tra hồ sơ, chứng từ thanh quyết toán nội dung này đơn vị thực hiện đảm bảo theo quy định.

Tuy nhiên, có 01 phiếu chi vượt định mức tiền nước uống 460.000 đồng và chi không đúng nội dung theo quyết định giao dự toán 750.000 đồng.

- Kinh phí thực hiện Chương trình mục tiêu Quốc gia xây dựng Nông thôn mới: Năm 2022 – 2023, tổng dự toán được giao 8.766.414.000 đồng, tổng chi 5.280.329.500 đồng, tồn 3.486.084.500 đồng. Qua kiểm tra hồ sơ, chứng từ thanh quyết toán năm 2022-2023 đơn vị thực hiện đảm bảo theo quy định, hồ sơ, chứng từ chi đúng nội dung, định mức theo quyết định và dự toán được giao.

### **1.3. Kinh phí Chương trình mục tiêu Quốc gia giảm nghèo bền vững**

Năm 2022 – 2023, tổng dự toán được giao 1.585.000.000 đồng, tổng chi 1.545.000.000 đồng, huỷ dự toán 40.000.000 đồng. Qua kiểm tra hồ sơ, chứng từ thanh quyết toán năm 2022 – 2023, đơn vị thực hiện đảm bảo theo quy định, hồ sơ, chứng từ chi đúng nội dung, định mức theo quyết định và dự toán được giao.

### **1.4. Kinh phí Chương trình mục tiêu Quốc gia phát triển Kinh tế - Xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số**

Năm 2022 – 2023, tổng dự toán được giao 2.946.743.000 đồng, tổng chi 2.931.393.000 đồng, tồn chuyển nguồn sang năm sau 15.350.000 đồng. Qua kiểm tra hồ sơ, chứng từ thanh quyết toán năm 2022-2023 đơn vị thực hiện đảm bảo theo quy định, hồ sơ, chứng từ chi đúng nội dung, định mức theo quyết định và dự toán được giao.

## **III. KẾT LUẬN VỀ NHỮNG NỘI DUNG TIẾN HÀNH THANH TRA**

### **1. Ưu điểm**

Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn huyện thực hiện tốt công tác quản lý, sử dụng kinh phí ngân sách nhà nước để thực hiện các công trình, dự án và các chương trình mục tiêu quốc gia trong 02 năm 2022 – 2023.

Các mô hình chăn nuôi, trồng trọt sau khi được triển khai thực hiện đã góp phần đáng kể trong việc phát triển kinh tế hộ gia đình, đặc biệt là 58/58 công trình sau khi hoàn thành đưa vào sử dụng đã và đang phát huy hiệu quả tích cực.

Qua kết quả kiểm tra trực tiếp và kết quả xác minh ngẫu nhiên các chứng từ công trình, dự án được ngân sách trung ương, địa phương hỗ trợ đầu tư các chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững, chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số, chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới chứng từ thanh quyết toán đảm bảo về trình tự, thủ tục theo quy định, một số khoản chi hỗ trợ từ nguồn chính sách an sinh xã hội cho người dân được cấp phát tương đối đầy đủ, đúng đối tượng, nhất là các khoản hỗ trợ cho hộ nghèo, cận nghèo nhằm phát triển kinh tế; các công trình, dự án đơn vị thực hiện đúng quy trình đấu thầu, lựa chọn nhà thầu, đơn vị thực hiện, đơn vị cung ứng.

Đơn vị phối hợp chặt chẽ với UBND các xã, thị trấn trong việc bình xét đối tượng để hỗ trợ thực hiện các chương trình, dự án giúp người dân vươn lên phát triển kinh tế gia đình; tạo điều kiện cho người dân áp dụng nhân rộng các mô hình hay, mô hình làm ăn có hiệu quả vào trong sản xuất, mô hình sản xuất lúa theo hướng hữu cơ,... góp phần cho địa phương phát triển kinh tế xã hội; thường xuyên phối hợp với trạm khuyến nông, trạm bảo vệ thực vật, trạm thú y để bồi dưỡng, tập huấn, hướng dẫn kỹ thuật chăn nuôi, trồng trọt cho cán bộ hợp tác xã, tổ hợp tác, tuyên truyền các loại hình phát triển kinh tế tập thể từng bước chuyển giao khoa học kỹ thuật về nông nghiệp cho nông dân.

## **2. Hạn chế**

- Qua thanh tra việc quản lý tài chính, ngân sách nhà nước trong thực hiện các công trình, dự án và các chương trình mục tiêu tại phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn huyện còn tồn tại một số hạn chế, thiếu sót như sau:

+ Đơn vị quản lý, sử dụng thanh quyết toán, một số chứng từ kế toán chưa đúng theo quy định hiện hành, chi chưa bám sát theo Quy chế chi tiêu nội bộ về định mức chi và hồ sơ, chứng từ quyết toán chưa đúng niên độ năm ngân sách.

+ Trong thực hiện nhiệm vụ làm chủ đầu tư các công trình, quản lý dự án đầu tư chưa đảm bảo theo quy định Nghị định số 15/2021/NĐ-CP của Chính phủ.

- Qua thanh tra về quản lý tài chính, ngân sách nhà nước trong thực hiện các công trình, dự án và các chương trình mục tiêu tại phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn huyện chưa thực hiện đúng quy định, sai nguyên tắc tài chính với tổng số tiền 239.560.000 đồng.

### **\* Nguyên nhân của hạn chế**

- Trưởng phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn huyện là chủ tài khoản, chủ đầu tư trong quá trình lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành chưa thường xuyên nghiên cứu các quy định của pháp luật, còn chủ quan, thiếu kiểm tra, giám sát, chỉ đạo dẫn đến sai sót về chứng từ thanh quyết toán các công trình, dự án như đã nêu trên.

- Công chức được giao nhiệm vụ về kế toán của đơn vị còn chủ quan, nghiên cứu chưa đầy đủ, kịp thời các quy định của pháp luật về chế độ quản lý tài chính, kế toán nên trong tham mưu, đề xuất cho lãnh đạo chưa chặt chẽ, đúng quy định.

## **IV. KIẾN NGHỊ BIỆN PHÁP XỬ LÝ**

### **1. Chấn chỉnh về công tác quản lý**

Đề nghị tập thể phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn huyện và các cá nhân có liên quan nghiêm túc rút kinh nghiệm những hạn chế, thiếu sót đã nêu trên. Chấn chỉnh ngay việc lập hồ sơ, chứng từ phải phản ánh đúng nghiệp vụ kinh tế, tài chính phát sinh; chứng từ đảm bảo đầy đủ thông tin, đúng nguyên tắc tài chính; đúng định mức; đúng niên độ năm ngân sách. Đồng thời khắc phục những hạn chế, thiếu sót Đoàn thanh tra đã nêu trên.

## **2. Xử lý về kinh tế**

Qua kiểm tra tại hồ sơ, kết quả xác minh cũng như báo cáo giải trình của các cá nhân có liên quan số tiền chi sai quy định tại Phòng Nông nghiệp và phát triển nông thôn huyện cho thấy, nội dung chi cho phúc lợi tập thể, chi cho đối tượng thụ hưởng không mang tính chất cá nhân, không có biểu hiện tham nhũng, tiêu cực. Vì vậy, Chánh Thanh tra kiến nghị Chủ tịch UBND huyện thu hồi số tiền 239.560.000 đồng của tập thể Phòng Nông nghiệp và phát triển nông thôn huyện, trong đó: Kinh phí sự nghiệp Nông - Lâm - Thủy số tiền 8.640.000 đồng; kinh phí bảo vệ đất trồng lúa theo Nghị định số 35/2015/NĐ-CP của Chính phủ và kinh phí thực hiện hỗ trợ sản phẩm, dịch vụ công ích thủy lợi số tiền 228.000.0000 đồng; kinh phí Ban chỉ đạo tái cơ cấu ngành nông nghiệp số tiền 1.710.000 đồng; kinh phí Ban Chỉ đạo các Chương trình mục tiêu Quốc gia xây dựng Nông thôn mới số tiền 1.210.000 đồng và ông Nguyễn Thanh Phụng, Trưởng phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn huyện Thạnh Trị có trách nhiệm nộp hoàn ngân sách nhà nước số tiền nêu trên.

*(phụ lục 1 kèm theo)*

## **3. Xử lý hành chính**

Trên cơ sở đánh giá tính chất, mức độ, hậu quả, nguyên nhân vi phạm, trách nhiệm của tập thể và các cá nhân có liên quan trong việc thực hiện nhiệm vụ quản lý tài chính, ngân sách nhà nước năm 2022 – 2023 tại phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn huyện Thạnh Trị, Chánh Thanh tra kiến nghị Chủ tịch UBND huyện như sau:

### **3.1. Đối với tập thể**

Kiến nghị Chủ tịch UBND huyện chỉ đạo tập thể phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn huyện tổ chức cuộc họp chấn chỉnh, rút kinh nghiệm qua những hạn chế đã nêu trong công tác quản lý tài chính, ngân sách nhà nước trong thực hiện các dự án, công trình và các chương trình mục tiêu; chỉ đạo công chức chuyên môn phụ trách kế toán tham mưu thực hiện quản lý tài chính, ngân sách theo đúng quy định của pháp luật.

### **3.2 Đối với các cá nhân**

- Ông Nguyễn Thanh Phụng, Trưởng phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn với những hạn chế đã nêu, kiến nghị Chủ tịch UBND huyện chỉ đạo Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn huyện tổ chức cuộc họp kiểm điểm, rút kinh nghiệm ông Nguyễn Thanh Phụng về công tác lãnh đạo, quản lý ngân sách nhà nước trong thực hiện các công trình, dự án và các chương trình mục tiêu.

- Ông Trần Trang Nhã, Phó Trưởng phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn huyện với những hạn chế đã nêu, kiến nghị Chủ tịch UBND huyện chỉ đạo phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn huyện tổ chức cuộc họp chấn chỉnh, rút kinh nghiệm ông Trần Trang Nhã về công tác lãnh đạo, quản lý ngân sách nhà

nước được phân công trong thực hiện các dự án, công trình và các chương trình mục tiêu.

- Ông Lâm Đại Thế, Chuyên viên phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn huyện với những hạn chế, thiếu sót đã nêu, kiến nghị Chủ tịch UBND huyện giao Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn huyện tổ chức cuộc họp chấn chỉnh, rút kinh nghiệm ông Lâm Đại Thế về công tác tham mưu quản lý ngân sách nhà nước trong thực hiện các dự án và chương trình mục tiêu.

- Ông Tô Văn Sáu, Chuyên viên phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn huyện với những hạn chế, thiếu sót đã nêu, kiến nghị Chủ tịch UBND huyện giao phòng Nội vụ huyện phối hợp với phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn huyện kiểm điểm trách nhiệm ông Tô Văn Sáu về công tác tham mưu quản lý ngân sách nhà nước trong lĩnh vực xây dựng công trình, dự án về thủy lợi.

4. Kiến nghị Chủ tịch UBND huyện chỉ đạo phòng Tài chính – Kế hoạch tham mưu, đề xuất giao nhiệm vụ quản lý dự án, công trình tại phòng Nông nghiệp và phát triển nông thôn huyện nhằm đảm bảo điều kiện, năng lực chuyên môn theo quy định Nghị định số 15/2021/NĐ-CP trong thời gian tới.

5. Trưởng phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn huyện báo cáo kết quả thực hiện Kết luận thanh tra trong 15 ngày kể từ ngày công bố Kết luận thanh tra và gửi về Thanh tra huyện địa chỉ ấp 3, thị trấn Phú Lộc, huyện Thạnh Trị, tỉnh Sóc Trăng theo quy định tại khoản 2, khoản 3, Điều 104, Luật Thanh tra.

6. Kết luận thanh tra được đăng tải trên cổng thông tin điện tử của huyện Thạnh Trị trong thời gian 15 ngày liên tục, kể từ ngày đăng tải.

Trên đây là Kết luận thanh tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng tài chính, ngân sách nhà nước trong thực hiện các dự án, công trình và các chương trình mục tiêu phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn huyện Thạnh Trị, tỉnh Sóc Trăng./.

**Nơi nhận:**

- Thanh tra tỉnh (để báo cáo);
- TT.Huyện ủy (để báo cáo);
- Chủ tịch UBND huyện (để báo cáo và chỉ đạo);
- Trưởng phòng NN&PTNT huyện (để thực hiện);
- Trưởng phòng Nội vụ;
- Trưởng phòng Tài chính – Kế hoạch;
- Đoàn thanh tra;
- Cổng thông tin điện tử huyện;
- Lưu: VT, HSDTTr.

**CHÁNH THANH TRA**



**Lý Văn Trường**



